

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 237 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 12-A : Lễ thật kèm theo những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-hô-va .

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **Danh** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bổn tánh, Uy quyền, Danh (Họ của tên)*;

Bắt đầu từ bài thứ 218, chúng ta đã học về Danh của Đức Giê-hô-va, nghĩa là Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà chính Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se biết khi người cầu xin Ngài cho người được thấy sự vinh hiển của Ngài và ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh** được viết trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp, đó là *Danh xưng (họ của tên), Bổn tánh, Sự tôn trọng, Sự vinh hiển; Quyền phép, uy quyền, quyền thế*;

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, 6 & 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-Va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va . Đức Giê-hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy dẫy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Trong các bài mà chúng ta đã học các ý nghĩa trong Danh của Đức Giê-hô-va và chúng ta đã học theo thứ tự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra về bổn tánh (một trong các nghĩa của chữ Danh) đó là dư dật những sự tốt lành và hôm nay, trong bài thứ 237 này, chúng ta học phần mà Đức Giê-hô-va đã phán về điều có kèm theo với sự dư dật sự tốt lành của Ngài, đó là Lễ thật.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:6-7: Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực,

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and

proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-}
^{H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571},

Bản BHS Hebrew Old Testament 4th Edition chép: אֱלֹהִים רַחוּם וְיִתְנּוּן אַרְךָ אַפַּיִם וְרַב־חַסֵּד וְאֱמֶת וְיִקְרָא יְהוָה יְהוָה יְהוָה
 וְיַעֲבֹר יְהוָה עַל-פְּנֵינוּ וְיִקְרָא יְהוָה יְהוָה (Exodus 34:6)

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-Va đi ngang qua trước mặt Mô-i-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật,*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **thành thực** - truth^{H571} (sau chữ **đầy đầy ân huệ và**) thì trong nguyên bản Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ chép là chữ אֱמֶת - emeth, số 0571, có nghĩa là: *sự vững chắc, tính trung thực, tính chính xác, sự đáng tin cậy, sự ổn định, sự tồn tại vĩnh hằng, sự bền vững không thay đổi, nền tảng căn bản chắc chắn;*

Trong các lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra và được Mô-i-se chép xuống trong câu 6 trên, chúng ta thấy dường như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã có ý để chữ **Lễ thật** được kèm theo **sự dư dật những sự tốt lành** của Ngài, chứ không tách riêng chữ Lễ thật, vì ý nghĩa của chữ Lễ thật chính là sự tốt lành dư dật của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời.

Trong các bài trước, chúng ta đã học những sự tốt lành do chính Đức Giê-hô-va tỏ ra qua các công việc của Ngài làm trong buổi sáng thế, chứ không phải loài người chúng ta đánh giá hay là nói về kinh nghiệm được những sự tốt lành của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời. Chúng ta thấy có sự lạ lùng khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đánh giá công việc của chính Ngài đã làm trong sáu ngày của cuộc sáng thế đó có những sự khác nhau.

Bây giờ chúng ta cùng điểm lại các **lễ thật** được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra qua công việc của Ngài làm trong buổi sáng thế, liên quan đến sự cứu chuộc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, nhưng trước hết, chúng ta cần phải nhận biết giá trị của **lễ thật** được chép trong Kinh-Thánh.

Trong thực tế, loài người có nói đến những chữ như **sự thật**, **thật** và **lễ thật**, nhưng trong ý nghĩa của chữ **lễ thật** thì loài người hiểu không rõ ràng, hiểu cách trừu tượng và người ta *nhầm lẫn giữa sự thật và lễ thật*.

Khi Đức Chúa Jêsus đối diện với tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma trong ngày người ta bắt và điệu Ngài tới nơi công đường của Phi-lát, Ngài đã phán với Phi-lát về lý do Ngài đến thế gian này.

Giăng 18:33-38: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng ta. Phi-lát hỏi rằng: Lễ thật là cái gì? Khi người đã nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả.

Phi-lát là một sỹ quan của đế quốc La-mã, nhưng người đã không hiểu **lễ thật** mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó nghĩa là gì, vậy thì loài người xác thịt trong thế gian này cũng không thể hiểu được **lễ thật** mà Đức Chúa Jêsus đã phán, vì Chúa Jêsus đã phán rằng, chỉ có những người nào **thuộc về lễ thật** thì mới nghe được và hiểu được tiếng Ngài mà thôi.

Ai là những người thuộc về Lễ thật?

Chắc chắn không phải hễ là loài người xác thịt thì người ấy sẽ nghe được, nghĩa là hiểu được **lễ thật** mà Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm chứng, mà chỉ những người thuộc về Lễ thật, tức là thuộc về Đức Thánh-Linh thì mới nghe được tiếng của Đấng Christ, tức là những sự tỏ ra bởi Thánh-Linh của Đấng Christ.

Trong thời gian Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, rất nhiều người được nghe Ngài giảng, được nghe tiếng nói của Ngài, nhưng đó không phải là thứ **tiếng** mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, *hễ ai thuộc về Lễ thật thì nghe lấy tiếng Ngài*. Chữ **tiếng** mà Đức Chúa Jêsus phán đây là thứ âm thanh mà lỗ tai của loài người xác thịt

không thể nghe thấy được, vì đó là tiếng nói của Đức Thánh-Linh, hay còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ, âm thanh của tiếng đó được phán trực tiếp cho tâm linh của người nào mà Đức Thánh-Linh sẽ phán với người ấy, hoặc trong khi người ấy đang nghe lời giảng luận, hoặc lúc người ấy đang trong chiêm bao, hoặc khi người ấy đang đối diện với một điều gì mà người ấy cần sự giúp đỡ, hoặc người ấy đang ở trong sự nguy hiểm, cần được chỉ dẫn của Đức Thánh-Linh. Tiếng phán của Đức Thánh-Linh sẽ không bị ngăn trở bởi bất kỳ một điều gì ở chung quanh người mà Ngài sẽ phán với, vì Đức Thánh-Linh là thần và Ngài phán với tâm linh của người ấy chứ không phải với xác thịt.

Người tin Chúa có thể nghe được tiếng của Đức Chúa Jêsus Christ thông qua khải tượng, chiêm bao mặc dù trong khải tượng hoặc chiêm bao có thể không có một tiếng phán nào trong khi người ấy nhận được những sự tỏ ra đó, nhưng khi người ấy ra khỏi sự mặc khải hoặc tỉnh giấc chiêm bao, thì Đức Thánh-Linh sẽ phán với người ấy như một sự giải nghĩa hoặc là phán mạng lệnh cho người ấy.

Chỉ những người tin Chúa đã được tái sanh tâm linh, nghĩa là tâm linh của người ấy được sống lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật, hoặc cá biệt có những người được Đức Thánh-Linh mở trí cho trong một thời gian đã định cho, khiến người ấy nhận biết ý của Ngài, thì người ấy sẽ nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh (hoặc của Thánh-Linh của Đấng Christ) mà thôi.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Chữ **thấy** - see^{G1492} chép trong câu 4 trên, đó là chữ εἶδω - **eido**, số 1492 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nhìn thấy bằng mắt, tiếp nhận được, hiểu được, nhận thức được, linh hội được;*

Trong ý nghĩa trọn vẹn của chữ **thấy** - εἶδω - **eido** trên, bao gồm sự hiểu biết, là công việc của sự được tỏ ra không phải bằng hình ảnh, nhưng bằng sự tỏ ra qua âm thanh trong thần linh, nghĩa là từ Đức Thánh-Linh tỏ cho tâm linh của người nhận biết được, hiểu được ý nghĩa của những sự mặc khải của Đức Chúa Trời.

Tiên tri Đa-ni-ên đã từng được thấy khải tượng, nhưng người lại không nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, vì những sự đó đã được niêm phong lại cho đến kỳ đã định trước của Đức Chúa Trời.

Chúng ta không thể sử dụng ngôn ngữ loài người để định nghĩa về Lễ thật, vì Lễ thật không thuộc về thế gian này, nhưng thuộc về cõi đời đời và thuộc về Nước Thiên đàng và ngoài Đức Chúa Jêsus ra, không có một ai có thể định nghĩa được Lễ thật là gì và ngay cả những sự mà chúng ta nhận biết ý nghĩa Lễ thật được chép xuống trong Kinh-Thánh, thì những sự đó cũng thuộc về những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà thôi, vì Đức Thánh-Linh tức là Lễ thật, như Lời Chúa Jêsus đã tỏ ra qua lời cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phạm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất

lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Tất cả mọi sự ban cho của Đức Chúa Trời đều thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về sự cứu chuộc tâm linh, là sự cứu chuộc những người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, là thuộc về lễ thật, vì thế cho nên khi người ta rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì sự rao giảng đó phải hội đủ cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 1:16-17: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.**

Khi nói đến Tin-Lành quyền phép là nói đến quyền phép của Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, chứ không phải là Luật pháp văn tự. Chính quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống khiến tâm linh của người tin Chúa được nên thánh, như Đức Chúa Jê-sus đã cầu xin với Đức Chúa Cha lấy Lễ thật khiến những người được chuộc bởi huyết của Ngài được nên thánh vậy.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên về điều kiện mà họ phải đạt được, để nhờ đó mà họ được trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Lê-vi ký 11:44-45: **Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi; Ta là thánh, nên các ngươi phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các ngươi chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các ngươi ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các ngươi; các ngươi phải nên thánh, vì ta là thánh.**

Trong mạng lệnh trên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không nói rõ cho dân Y-sơ-ra-ên biết làm thế nào mà họ sẽ được nên thánh, nhưng Ngài có phán rằng: **Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi; Ta là thánh, nên các ngươi phải nên thánh, thì sẽ được thánh.** Nghĩa là: *Nếu dân Y-sơ-ra-ên chịu phục Danh Đức Giê-hô-va và để Ngài làm Đức Chúa Trời của họ, thì chính Ngài sẽ khiến họ được nên thánh.*

Quyền phép nào khiến cho dân Y-sơ-ra-ên được nên thánh như Đức Giê-hô-va là Thánh?

Ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-hô-va đã cấm ăn, thì loài người đã ở trong sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người đã ở trong sự thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong loài người đang thấp sáng để quản trị xác thịt mình. Khi tâm linh của loài người không tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nhưng chọn sự làm theo ý muốn của xác thịt mình, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong loài người đã bị chính ý muốn của xác thịt người ấy ngăn trở, khiến cho sự sáng của Đức Giê-Hô-Va không thể quản trị xác thịt của loài người làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời nữa, nhưng theo ý muốn của xác thịt mà vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Gia-cơ 1:14-15: Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cuờ mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết.

Để cứu chuộc loài người khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người một con đường, gọi là đường thánh, hầu cho trong loài người, hễ người nào nghe tiếng của Đức Giê-hô-va mà hết lòng trở lại với Ngài, mà sự hết lòng đó phải được chứng minh qua việc người ấy tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến tâm linh của người đó được sự sống lại và sự sống lại của tâm linh người ấy được chứng minh qua việc quản trị xác thịt của chính người ấy sống và làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Loài người xác thịt không thể nhìn thấy được quyền phép của Đức Thánh-Linh hành động trong tâm linh của những người tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, vì quyền phép của Lễ thật chính là quyền phép của Thần Đức Giê-hô-va, vì Thần của Đức Giê-hô-va là Lễ thật, như Lời Chúa đã được tỏ ra.

1 Giảng 5:1-12: Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh ra bởi Ngài. Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức Chúa Trời và giữ vụn các điều răn Ngài. Vì nầy là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề, vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta. Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lễ thật. Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp một. Ví bằng chúng ta nhận chứng của loài người, thì chứng của Đức Chúa Trời trọng hơn; vả, chứng của Đức Chúa Trời ấy là chứng mà Ngài làm về Con Ngài. Ai tin đến Con Đức Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn ai không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói dối, vì chẳng tin đến chứng Đức Chúa Trời đã làm về Con Ngài. Chứng ấy tức là Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và sự sống ấy ở trong Con Ngài. Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống.

Chúng ta đã thấy giá trị tuyệt vời của tình yêu thương mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta, là ban cho những người nào nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Ngài để được sự sống lại và sự sống đời đời.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, ngoài Ngài ra, loài người chúng ta chẳng có thể làm chi được cho được sự sống lại và sự sống đời đời, vì Ngài là đường đi, là Lễ thật và sự sống và chính Ngài là Đấng bảo lãnh cho hết thảy những người nào nghe tiếng Ngài mà tin cậy, vâng giữ và hết lòng làm theo Lời của Ngài. Sự bảo lãnh này có giá trị tuyệt đối ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Thần Lễ thật cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh, để nhờ quyền phép của Thần Lễ thật mà những người được bảo lãnh đó sẽ được dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Ngài, mà các bài mà chúng ta đã được học bấy lâu nay, chính là công việc của Thần Lễ thật dắt dẫn chúng ta bước vào trong những sự mầu nhiệm được giấu kín từ các đời thượng cổ, dù đã được Đức Giê-hô-va tỏ cho Môi-se chép xuống thành văn tự trong năm sách của người, (được gọi là năm sách của Môi-se), nhưng những sự đó chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật trong thời kỳ sau rốt này mà thôi.

Tại sao khi tâm linh của người tin Chúa nhận biết được Lễ thật thì tâm linh đó sẽ được nên thánh, trong khi các Lễ thật đã được giấu ở trong các Lời của Đức Chúa Trời chép trong văn tự đó?

Trong cuộc sống thuộc thể của loài người, thì các chất dinh dưỡng mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và có trong các loại cây trái và trong thịt của các loài động vật mà Ngài đã tạo nên làm đồ ăn cho loài người, thì khi người ta sử dụng các thực vật đó để làm đồ ăn cho xác thịt mình, thì họ mặc nhiên sẽ nhận được các chất dinh dưỡng vốn có trong các thực vật đó, dù không phải là hoàn toàn, vì điều đó còn phụ thuộc vào sự hiểu biết và biện pháp sử dụng các thực phẩm đó như thế nào để các chất dinh dưỡng vốn có trong các thực phẩm đó được bảo tồn trong khi nấu, trong khi chế biến.

Thế nhưng đối với lương thực thuộc linh thì lại không phải như vậy, nghĩa là không phải vì cố người ta đọc và thuộc lòng Lời của Đức Chúa Trời thì người ta sẽ nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cho sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh mình, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cân nhắc cái lòng của người ta khi họ đối diện với Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 66:1-2: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trời là ngai ta, đất là bệ chân ta. Các người sẽ xây nhà thể nào cho ta? Các người sẽ lấy nơi nào làm chỗ nghỉ ngơi cho ta? Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run.

Dân Y-sơ-ra-ên đã từng được nghe Lời của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại không nhận được điều chi từ những sự mà họ đã được nghe, ấy là vì cố họ đã cứng lòng, không muốn làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 6:8-13: Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều kiện mà những ai muốn nhận được những sự tỏ ra của Ngài, đó là: **“Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:21)

Đức Chúa Trời đã vì tình yêu thương mà ban sự cứu chuộc cho loài người, tức là cho tâm linh loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Ngài, nhưng Ngài cai trị sự cứu chuộc đó theo sự công bình của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Thần của Ngài ngự trên những người nào tiếp nhận, tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, đồng nghĩa với việc người ấy phải tiếp nhận, tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời vậy.

Trong những ngày sau rốt này, người ta đã nói, đã rao giảng về tình yêu thương của Đức Chúa Trời đối với thế gian này, đó là Đức Chúa Trời đã Ngài ban Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại, hầu cho hễ ai tin Con ấy, sẽ không bị hư mất nhưng được sự sống đời đời, nhưng người ta lại không dạy cho người ta biết ý nghĩa của sự tin Con ấy là tin như thế nào cho đúng, hầu cho người ta sẽ nhờ sự tin đó mà nhận được quyền phép của Lễ thật mà được sự sống lại cho tâm linh mình và được nên thánh, hầu cho người ấy đạt được tiêu chuẩn của sự cứu chuộc.

Nếu người tin Chúa mà không nhận được quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để nhờ quyền phép đó mà tâm linh của người ấy được sự sống lại, thì làm thế nào người đó có thể nói rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đáng Tốt Lành như Ngài thật là Đức Chúa Trời Tốt Lành?

Bây giờ chúng ta hãy cùng nhau bước theo công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà Ngài đã làm trong buổi sáng thế, vì những sự đó không phải chỉ là sự tỏ ra công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho cuộc sáng thế, vì như Lời Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ngài (Lời Đức Chúa Trời) là đường đi, Lễ thật và sự sống, chẳng bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) thì không ai có thể đến được cùng Đức Chúa Cha.**

Điều đó có nghĩa là, trong ý nghĩa thuộc thể mà loài người có thể hiểu qua những sự được chép xuống đó mà biết đó là trình tự công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì những sự đó là các nguyên tắc thánh, được Đức Thánh-Linh tỏ ra cho những người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời hiểu được Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và những người đó sẽ làm theo cách của Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Cha đã làm vậy, vì Đức Chúa Jêsus đã phán dạy: **“Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.”** (Giăng 12:46-49)

Sáng thế ký 1:1-5: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.

Chữ ngày- day^{H3117} chép trong câu 5 đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, thời gian, thời, mùa, dịp, đời, cuộc đời, kỳ, kỳ hạn, giai đoạn, cơ hội, thời cơ, sự nghịch lại ban đêm;*

Chữ thứ nhất - first^{H259} chép trong câu 5 trên, đó là chữ אֶחָד - echad, số 0259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một, mỗi một, mọi, chỉ một, duy nhất, một thay cho tất cả, đầu tiên, trước hết, quan trọng nhất, cơ bản;*

Trong ý nghĩa của lễ thật, khi những người tin Chúa đối diện với một công việc thuộc về sự cứu chuộc, thuộc về sự chữa lành, như một thầy tế lễ đối diện với công việc thuộc về chức vụ mình, như một luật sư thi hành công việc của mình để giải cứu, giải phóng, giải thoát những kẻ đang bị đe dọa sự cầm tù.... thì việc đầu tiên, trước nhất, trước hết, cơ bản, quan trọng nhất.. mà người ấy phải làm, đó là: **Phải có sự sáng thật**, nghĩa là Luật pháp mà tất cả mọi người cần được giải cứu, với các thầy tế lễ, với các luật sư ... phải được tôn trọng, nghĩa là người ta phải vâng phục và phải bảo vệ sự nghiêm minh của luật pháp đó.

Thế gian ngày nay luôn đặt lợi ích cá nhân trên hết, từ kẻ vương lao lý đến các luật sư được mời làm kẻ biện hộ, bênh vực, đến những người có liên quan đến việc phân xử... đều bị chi phối hoặc nhiều, hoặc ít về tiền công và thời gian mà kẻ bị kết án phải chịu, còn việc thượng tôn luật pháp lại được đặt sau những sự đó. Người ta đã làm như vậy, vì trong luật pháp của loài người xác thịt luôn có những kẻ hở mà những người làm luật đã bỏ sót, hoặc cố ý hoặc vì thiếu hiểu biết và các vị luật sư bào chữa luôn tận dụng những kẻ hở đó để trục lợi, chứ không phải để làm cho luật pháp được nên trọn vẹn. Nhưng đối với Nước Đức Chúa Trời thì không có một ai có thể tìm được một lỗ hổng nào trong luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và không có một người nào có thể thoát khỏi sự hiểu biết của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên những người giữ chức vụ thầy tế lễ, là chức vụ thay Đức Chúa Trời răn bảo tuyển dân của Đức Chúa Trời phải biết tôn trọng và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, vì luật pháp đó là con đường của sự sống lại và dẫn đến sự sống đời đời cho linh hồn người ta.

Trong cuộc sống thuộc thể của loài người, thì chỉ khi nào có kẻ phạm tội thì luật sư bào chữa mới được mời gọi để thụ lý giải quyết cho kẻ vi phạm, nhưng trong Nước Đức Chúa Trời thì các thầy tế lễ phải luôn ý thức về chức vụ của mình, đó là: **“Hỡi con người, ta đã lập ngươi lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó. Khi ta nói với kẻ dữ rằng: Chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.”** (Ê-xê-chi-ên 3:17-21).

Tại sao các thầy tế lễ phải dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài mỗi ngày?

Mặc dù trong luật pháp của Đức Chúa Trời đã định về những ngày thánh (được gọi là sa-bát, tức là ngày dân sự của Đức Chúa Trời nghỉ các công việc của xác thịt mình, nhưng họ phải đến nơi Đức Chúa Trời đã chỉ định), để trong ngày đó, chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thông qua chức vụ của những người được chỉ định làm thầy tế lễ, để dạy dân sự của Ngài nhận biết giá trị của Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, cùng nhận biết trách nhiệm của mình phải vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời để được nên thánh và được trở nên người mới, (là người được dựng nên theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình), nhưng Lời Chúa đã cho chúng ta biết: cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ và trong thời kỳ cuối cùng này, Lễ thật trong Lời Đức Chúa Trời đã chỉ cho chúng ta, là những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ biết rằng, chúng ta (nghĩa là thân thể của Đấng Christ) đang ở trong đêm của lễ vượt qua và mọi người tin Chúa phải tỉnh thức trước các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dặn.

Khi tuyển dân của Đức Chúa Trời được nghe các thầy tế lễ công bố các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cùng những sự được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, thì đó là lúc sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng nơi tâm linh của những người nào đang đón nhận Lời của Ngài, chứ không phải cho hết thảy những người có mặt trong nơi thờ phượng Chúa vào lúc đó, vì không phải hết thảy mọi người mang danh là người tin Chúa thì đều thật sự để Lời Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời mình.

Rô-ma 13:1-14: Mọi người phải vâng phục các đấng cầm quyền trên mình; vì chẳng có quyền nào mà không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền đều bởi Đức Chúa Trời chỉ định. Cho nên ai chống cự quyền phép, tức là đối địch với mạng lệnh Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối địch thì chuốc lấy sự phán xét vào mình. Vả, các quan quyền không phải để cho người làm lành sợ, mà để cho người làm dữ sợ. Người muốn không sợ quyền phép chẳng? Hãy làm điều lành, sẽ được khen thưởng; vì quan quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ích cho người. Song nếu người làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cố; người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ. Vậy nên cần phải vâng phục, chẳng những vì sợ hình phạt thôi, nhưng cũng vì có lương tâm. Ấy cũng bởi lẽ đó mà anh em nộp thuế, vì các quan quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, hằng giữ việc ấy. Phải trả cho mọi người điều mình đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình phải nộp thuế; đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ mình đáng sợ; kính kẻ mình đáng kính. Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. Vả, những điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong một lời này: Người phải yêu kẻ lân cận mình như mình. Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật pháp. Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hẩn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phải lòng dục nó.

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ còn hiện diện trên đất này, (nghĩa là trước khi Hội-Thánh của Đấng Christ được đón về thiên đàng) thì mọi người tin Chúa đang ở trong đêm của lễ vượt qua thuộc linh, dù mỗi ngày người ta đều thấy có mặt trời chiếu ánh sáng của nó trên đất, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ phán xét các thần của thế gian này, như Đức Giê-Hô-Va đã phán xét các thần của xứ Ê-díp-tô khi xưa vậy.

Quyền lực của ma quỷ ngày càng giằng co mà tìm cách lừa dối, cám dỗ người ta vào các mưu chước của chúng, để khiến người ta sa vào sự phạm tội, vì chúng biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót loài người và Ngài không muốn một ai bị hư mất, nhưng muốn mọi người được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chưa để cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, ấy là để cứu thêm nhiều người khỏi sự hư mất. Ma quỷ tìm cách trì hoãn ngày phán xét của Đức Chúa Trời đối với chúng qua việc chúng tìm mọi cách để lừa dối loài người, khiến loài người sa vào tội lỗi để bị án phạt. Ma quỷ tìm cũng tìm đủ mọi cách để ngăn trở Hội-

Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trong sự nhận biết Lễ thật, cùng ngăn trở việc các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành mạng lệnh của Ngài, là áp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh.

Đức Thánh-Linh đã cảnh báo Hội-Thánh của Ngài về tội ác của loài người trong thế gian nơi ngày sau rốt này, và cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lễ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bổn tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lễ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cố đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà hun đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lầy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xác xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; đại dốt, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ứng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa. (Rô-ma 1:18-32)

Người tin Chúa phải luôn tỉnh thức về những sự cảnh báo của Đức Thánh-Linh trong tất cả mọi công việc mà người ta sẽ phải đối diện với, hoặc sẽ làm, hoặc sẽ gặp và trong tất cả mọi sự đó, Luật pháp của Thánh-Linh sự sống phải luôn được tôn trọng và được sử dụng trước nhất để soi sáng cho tâm trí (trí khôn) của người tin Chúa vâng phục và làm theo. Công việc này phải được thi hành bởi tâm linh đã được tái sinh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, chứ không phải bởi trí khôn của con người xác thịt.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-28: **Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm. Phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh để các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó. Hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi với. Hãy lấy cái hôn thánh mà chào hết thầy anh em. Tôi nhân Chúa nài xin anh em hãy đọc thơ nầy cho hết thầy anh em đều nghe. Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, ở với anh em.**

Ngày thứ nhất, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên sự sáng và **Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm.**

Căn cứ theo ý nghĩa của lễ thật trọn vẹn được giấu trong Lời văn tự của Đức Chúa Trời, thì vào thời kỳ đầu tiên, vào thời điểm đầu tiên, là công việc trước nhất, là việc căn bản... mà người tin Chúa phải làm trước khi tiến hành công việc mà người ấy đối diện, phải làm, phải giải quyết, đó là **phải có sự sáng thật, là lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời** để người tin Chúa căn cứ vào đó mà thi hành. Tại đây người tin Chúa không thể nói **tôi cần có sự sáng**, mà phải nói như Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Phải có sự sáng.**

Chức năng của sự sáng là: **“Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng... Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.”**

Khi nào thì người tin Chúa mới thật sự nhận biết sự sáng thật là cần phải có trong mọi thời điểm, hoặc khi ngủ hoặc khi thức, hoặc khi làm việc...?

Phục truyền luật lệ ký 6:6-9: Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trời dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người.

Trước khi cho phép Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-Hô-Va đã phán với người về điều kiện mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên phải làm, hầu cho họ sẽ nhờ đó mà được thành công trong việc chiếm xứ Ca-na-an.

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì ta ban cho các người, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thành vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Đức Giê-Hô-Va muốn Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên phải suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Khi Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên suy gẫm luật pháp của Đức Chúa Trời thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ dạy dỗ, sẽ giải nghĩa và tỏ cho họ biết những sự họ cần phải biết, là những sự đã được giấu kín khỏi loài người xác thịt, nhưng sẽ tỏ ra cho những người nào kính sợ Đức Giê-Hô-Va và yêu mến luật pháp của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài Toàn Tri, Toàn Năng và Toàn Tại, Ngài là Đấng đầu tiên và là cuối cùng, như chính Ngài đã phán:

Ê-sai 41:1-4: **Hỡi các cù lao, hãy nín lặng trước mặt ta; các dân tộc hãy lấy sức mới; hãy đến gần, thì mới nói! Chúng ta hãy đến gần nhau để xét đoán! Ai đã khiến người kia dấy lên từ phương đông, lấy sự công bình gọi người đến kề chân mình? Ngài phó các dân tộc trước mặt Người, khiến người cai trị các vua, phó họ như bụi cho gươm người, giống như rác rến bị gió thổi cho cung người. Người đuổi theo họ trên con đường chưa hề đặt chân, mà vẫn vô sự lướt dậm. Ai đã làm và thành tựu việc này? Ai đã gọi các dòng dõi từ ban đầu? Ấy là chính ta, Đức Giê-hô-va, là đầu tiên, mà cũng sẽ ở với cuối cùng.**

Ê-sai 44:1-6: **Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi**

Gia-cốp, tôi tớ ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi người, và phước lành ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người này sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một.

Giăng 1:1-5 & 9: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng... Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.

Giăng 10:25-30: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. Nhưng các người không tin ta, vì các người chẳng phải là chiên của ta. Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một.

Khải huyền 1:1-8: Sự mặc thi của Đức Chúa Jêsus Christ mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài đem tỏ ra cùng tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy đến, thì Ngài đã sai thiên sứ đến tỏ những điều đó cho Giăng, tôi tớ Ngài, là kẻ đã rao truyền lời Đức Chúa Trời và chứng cứ của Đức Chúa Jêsus Christ, về mọi điều mình đã thấy. Phước cho kẻ đọc cùng những kẻ nghe lời tiên tri này, và giữ theo điều đã viết ra đây. Vì thì giờ đã gần rồi. Giăng gửi cho bảy Hội Thánh ở xứ A-si: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em từ nơi Đấng Hiện Có, Đã Có Và Còn Đến, cùng từ nơi bảy vị thần ở trước ngai Ngài, lại từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng thành tín, sanh đầu nhất từ trong kẻ chết và làm Chúa của các vua trong thế gian! Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời vô cùng! A-men. Kia, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ trong thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cùng trông thấy; hết thảy các chi họ trong thế gian sẽ than khóc vì cơ Ngài. Quả thật vậy. A-men! Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Hiện Có, đã có, và còn đến, là Đấng Toàn năng, phán rằng: Ta là An-pha và Ô-mê-ga.

Khải huyền 21:1-8: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời này đều thành tín và thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho những không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.

Hết thảy những sự tỏ ra của Đức Giê-Hô-Va cho các tôi tớ của Ngài biết Ngài là Đầu tiên và là Cuối cùng cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ cho Hội-Thánh của Ngài (qua sứ đồ Giăng) biết Ngài là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là Đầu tiên và là Cuối cùng, ấy là để cho Hội-Thánh của Ngài cùng các tôi tớ thánh của Ngài biết rằng, các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cũng như các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó là Lễ thật, là thuộc về Thánh-Linh sự sống mà những người được biết Lễ thật này ấy không phải

là bởi trí khôn của xác thịt họ, nhưng là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-Hô-Va và cũng là Thánh-Linh của Đấng Christ nữa, ấy là để những người thuộc về Ngài có lòng bình yên trong Danh Ngài.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán về Danh Ngài cùng những sự thuộc về Danh Ngài, có chép rằng: ⁶**And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}**, (Bản King James version)

Bản BHS Hebrew Old Testament 4th Edition chép: יהוה יהוה אל רחום וחנון ארך אפים ורב חסד ואמת על פניו ויקרא (Exodus 34:6)

Có nghĩa là: *Đức Giê-Hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, đur dật những sự tốt lành và lễ thật*, ấy là Đức Giê-Hô-Va muốn tuyển dân của Ngài nhận biết rằng, người ta không thể tách rời những sự tốt lành dư dật của Đức Giê-Hô-Va ra khỏi Lễ thật của Ngài, vì Ngài là Đức Chúa Trời, Ngài là Thần Linh Thánh Khiết và Công Bình và theo ý nghĩa của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì Thần của Đức Chúa Trời tức là Lễ thật.

Trong toàn bộ Kinh-Thánh, chữ Lễ thật được chép xuống hai trăm hai mươi bốn (224) lần và lần đầu tiên chữ Lễ thật được chép xuống, đó là lời cầu nguyện của Ê-li-ê-se, kẻ đầy tớ của Áp-ram (Áp-ra-ham) dâng sự cảm tạ lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời: **“Người bèn cúi đầu và sấp mình xuống trước mặt Đức Giê-hô-va, mà nói rằng: Đáng ngợi khen thay Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của chủ Áp-ra-ham tôi! Ngài chẳng ngớt thương xót và thành thực đối cùng chủ tôi! Khi đang đi, Đức Giê-hô-va dẫn dắt tôi đến nhà anh em của chủ tôi vậy.”** (Sáng thế ký 24:26-27)

Bản King James version chép: ²⁶**And the man^{H376} bowed^{H6915} down^{H6915} his head, and worshipped^{H7812} the LORD^{H3068}. ²⁷**And he said^{H559}, Blessed^{H1288} be the LORD^{H3068} God^{H430} of my master^{H113} Abraham^{H85}, who^{H834} hath not left^{H5800} destitute^{H5800} my master^{H113} of his mercy^{H2617} and his truth^{H571}: I being in the way^{H1870}, the LORD^{H3068} led^{H5148} me to the house^{H1004} of my master's^{H113} brethren^{H251}.****

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là thành thực - truth^{H571} trong câu 27 trên, trong nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ chép là Lễ thật, là chữ אמת - emeth, số 0571, có nghĩa là: *sự vững chắc, tính trung thực, tính chính xác, sự đáng tin cậy, sự ổn định, sự tồn tại vĩnh hằng, sự bền vững không thay đổi, nền tảng căn bản chắc chắn;*

Ê-li-ê-se đã ngợi khen Đức Giê-Hô-Va vì người đã thấy Đức Giê-Hô-Va luôn thành tín trong sự bày tỏ sự nhân từ và lễ thật cho Áp-ra-ham và ngay cả công việc của kẻ đầy tớ của Áp-ra-ham cũng được Đức Giê-Hô-Va quan tâm và chăm sóc nữa. Qua lời cầu nguyện cảm tạ của Ê-li-ê-se, chúng ta thấy sự nhân từ và lễ thật của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn đồng hành dành cho những người yêu mến và tin cậy nơi Danh Ngài.

Nếu người tin Chúa nhận được phước hạnh của Đức Chúa Trời mà họ không nhận biết lễ thật của những phước hạnh đó, thì họ thật sự không nhận biết Danh của Đức Giê-Hô-Va và đó là lý do ngày sau rốt này, người ta chỉ chú ý đến phước hạnh, sự sống đời đời nơi thiên đàng mà không nhận biết lễ thật về những sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên rất nhiều người mang danh là người tin Chúa nhưng theo tiêu chuẩn thánh của Nước Đức Chúa Trời, thì những người đó lại không hội đủ tiêu chuẩn để được hưởng sự sống đời đời nơi thiên đàng.

Chúng ta có thể kiểm chứng được điều này qua mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Trong mạng lệnh này, dân Y-sơ-ra-ên đã chú ý đến hai chữ **được sống** mà bỏ qua việc **giữ luật pháp và mạng lệnh và làm theo**.

Cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa, thế gian nơi ngày sau rốt này chỉ chú ý vào sự sống đời đời được chép trong sách Giăng 3:16, mà bỏ qua phần trách nhiệm của con người trước sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài

thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ của loài người, nên qua chức vụ của Môi-se mà Ngài đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Ngài đã ban cho họ, vì Ngài biết người ta sẽ vì cố của cải vật chất của đời này mà quên phần trách nhiệm của họ trước những sự ban cho của Ngài, là điều sẽ khiến họ bị hư mất, dù họ đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: **Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời ký tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh nầy là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ nầy, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn nầy trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.**

Loài người xác thịt trong thế gian này luôn chú ý đến những sự mà họ coi đó là tốt lành cho sự sống của xác thịt mình, mà bỏ qua sự nhận biết chân giá trị của những sự tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã ban cho loài người, vì thế cho nên ngay khi người ta nhận lãnh những sự tốt lành của Đức Chúa Trời, thì họ lại bị phán xét, thay vì người ta sẽ nhờ những sự tốt lành đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Dân số ký 11:1-35: **Vả, dân sự bèn lằm bằm, và điều đó chẳng đẹp tai Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va nghe, cơn thịnh nộ Ngài nổi lên, lửa của Đức Giê-hô-va cháy phừng phừng giữa dân sự và thiêu hóa đầu cùng trại quân. Dân sự bèn kêu la cùng Môi-se; Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va, thì lửa ngừng lại. Người ta đặt tên chỗ nầy là Tha-bê-ra, vì lửa của Đức Giê-hô-va đã cháy giữa dân sự. Bọn dân tạp ở trong dân Y-sơ-ra-ên sanh lòng tham muốn, đến đổi dân Y-sơ-ra-ên lại khóc nữa mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt? Chúng tôi nhớ những cá chúng tôi ăn nhưng không tại xứ Ê-díp-tô, những dưa chuột, dưa gang, củ**

kiệu, hành, và tội. Bây giờ, linh hồn chúng tôi bị khô héo, không có chi hết! Mắt chỉ thấy ma-na mà thôi. Vả, Ma-na hình như hột ngò, sắc như trân châu. Dân sự đi tản ra và hốt lấy, rồi nghiền bằng cối xay, hay là giã bằng cối giã, nấu trong một cái nồi và làm bánh; nếm giống như bánh nhỏ có pha dầu. Khi ban tối mù sương xuống trên trại quân, thì ma-na cũng xuống nữa. VẬY, Môi-se nghe dân sự khóc, mỗi người ở trong nhà mình, tại nơi cửa trại mình: cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên phùng phùng, và Môi-se lấy làm buồn bực về điều đó. Môi-se bèn thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sao Ngài làm cho tôi tớ Ngài buồn? Sao tôi chẳng được ơn trước mặt Ngài, và sao Ngài lại chất gánh nặng của hết thảy dân sự này trên mình tôi? Tôi há có thọ thai dân này sao? há có sanh đẻ nó sao? mà Ngài lại phán biểu tôi rằng: Hãy ẵm dân này trong lòng người, như người cha nuôi bồng đứa trẻ bú, cho đến xứ mà Ngài có thể hứa ban cho tổ phụ của chúng nó. Tôi sẽ có thịt ở đâu dâng phát cho cả dân sự này? bởi vì họ khóc về tôi mà rằng: Hãy cho chúng tôi ăn thịt. Tôi không thể một mình gánh hết dân sự này, vì thật là rất nặng nề cho tôi quá! Nếu Chúa đãi tôi như vậy, và nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin tha giết tôi đi, để tôi không thấy sự khốn nạn tôi! Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy nhóm hiệp cho ta bảy mươi người trong bậc trưởng lão Y-sơ-ra-ên, tức là những kẻ người biết là trưởng lão và cai quản dân sự; hãy dẫn các người ấy đến hội mạc, đứng tại đó với người. Đoạn, ta sẽ ngự xuống, nói chuyện tại đó với người; ta sẽ lấy Thần cảm người mà ban cho những người đó, để họ chịu gánh nặng về dân sự với người, và người không phải gánh một mình. Người phải truyền cho dân sự rằng: Ngày mai phải dọn mình ra thánh, thì các người sẽ ăn thịt. Vì chúng tôi tai Đức Giê-hô-va có nghe các người khóc mà rằng: Ai sẽ cho chúng tôi ăn thịt, vì chúng tôi lấy làm sung sướng tại xứ Ê-díp-tô, bởi cố đó, Đức Giê-hô-va sẽ ban thịt cho các người, thì các người sẽ ăn. Chẳng phải các người sẽ ăn thịt một ngày, hai ngày, năm ngày, mười ngày hay là hai mươi ngày đâu; nhưng cho đến một tháng trọn, cho đến chừng nào thịt tràn ra lỗ mũi, và các người ngán đi, vì các người đã bỏ Đức Giê-hô-va ở giữa mình, và khóc trước mặt Ngài, mà rằng: Vì sao chúng tôi đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô? Môi-se thưa rằng: Trong dân sự tôi đang ở đây, có sáu trăm ngàn người đàn ông, mà Ngài có phán rằng: Ta sẽ phát thịt cho dân này ăn trong một tháng trọn. Người ta há sẽ giết chiên và bò đến đổi được đủ cho họ sao? hay là người ta há sẽ gom hết thảy cá dưới biển đến nổi được đủ cho họ sao? Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Tay của Đức Giê-hô-va đã vẫn lại sao? Người sẽ xem thử điều ta đã phán cùng người có xảy đến hay chẳng. Môi-se bèn đi ra, thuật lại các lời Đức Giê-hô-va cho dân sự, rồi nhóm hiệp bảy mươi người trong bậc trưởng lão của dân sự, đặt để xung quanh Trại. Đức Giê-hô-va bèn ngự xuống trong mây, phán cùng Môi-se; Ngài lấy Thần cảm người và ban cho bảy mươi người trưởng lão. Vừa khi Thần ở trên bảy mươi người trưởng lão, bèn được cảm động nói tiên tri, nhưng không cứ nói mãi. Có hai người ở lại trong trại quân; một người tên là Ên-đát, một người tên là Mê-đát, được Thần cảm động, nói tiên tri tại trại quân. Hai người này thuộc về bọn được biên tên, nhưng không có đến hội mạc. Một đứa trai trẻ chạy thuật lại cùng Môi-se rằng: Ên-đát và Mê-đát nói tiên tri trong trại quân. Giô-suê, con trai của Nun, là người hầu việc Môi-se, đáp lại mà rằng: Hỡi Môi-se, chúa tôi, hãy cấm chúng nó! Môi-se đáp rằng: Người ganh cho ta chẳng? Ôi! chớ chi cả dân sự của Đức Giê-hô-va đều là người tiên tri, và chớ chi Đức Giê-hô-va ban Thần của Ngài cho họ! Môi-se và mấy người trưởng lão đều lui vào trại quân. Đức Giê-hô-va bèn khiến một trận gió nổi từ biển, dẫn những chim cút đến rải trên trại quân và xung quanh, bên này trải ra dài chừng một ngày đường đi, và bên kia trải ra dài chừng một ngày đường đi, khỏi mặt đất chừng hai thước bề cao. Dân sự đứng dậy lượm những cút trong ngày đó, đêm đó và trọn ngày sau; ai lượm ít hơn hết có mười ô-me; người ta căng nó khắp chung quanh trại quân. Thịt vẫn còn nơi răng, chưa nhai, thì cơn giận của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự, hành dân sự một tai vạ rất nặng. Người ta đặt tên chỗ đó là Kíp-rốt Ha-tha-va; vì tại đó người ta chôn dân sự sanh lòng tham muốn. Từ Kíp-rốt Ha-tha-va dân sự đi đến Hát-sê-rốt, rồi ngừng lại tại đó. (Kíp-rốt Ha-tha-va trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *mồ chôn sự tham muốn nhục dục*).

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo họ về tiêu chuẩn cùng trách nhiệm mà dân Y-sơ-ra-ên phải tôn trọng và làm theo, để họ được sự phước hạnh và được gọi theo Danh của Ngài, và Đức Giê-hô-va cũng cho dân Y-sơ-ra-ên biết hậu quả của việc: nếu họ không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-20: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người

cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cố người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất mọi vàng.

Mục đích Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên) ấy là để khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại và để được sự sống đời đời, nghĩa là loài người phải nhận biết chân giá trị của những sự ban cho của Đức Chúa Trời mà sự nhận biết đó không phải chỉ bởi tâm trí xác thịt nhưng là sự nhận biết của tâm linh. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ nhìn vào thái độ của tâm linh người ta mà hành động, hoặc ban sự cứu chuộc, hoặc Ngài sẽ từ bỏ tâm linh đó, cũng như Lời Chúa chép về sự ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ để cứu chuộc nhân loại chứ không phải để huỷ diệt, nhưng người ta sẽ bị phán xét nếu họ không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho loài người biết nguyên tắc của sự cứu chuộc qua việc Ngài ban Luật pháp cho loài người, vì Lời Đức Chúa Trời có quyền phép cứu chuộc loài người lại cho Ngài.

Ê-sai 55:6-13: **Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đem nhuận đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặt có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết Danh Ngài là sự trông cậy muôn đời, vì Ngài là sự

sống cho muôn vật, trong đó có loài người và mục đích cuối cùng là loài người được mặc lại quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời thông qua việc loài người tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, vì chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc này.

Thi-Thiên 145:1-21: Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, chúc tụng Danh Ngài đến đời đời vô cùng. Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen Danh Chúa đến đời đời vô cùng. Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được. Dòng dõi nầy sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa. Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, và về công việc lạ lùng của Ngài. Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kính của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa. Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, và hát lớn lên sự công bình Chúa. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự nhân từ Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặt tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yếu mền Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.

Hết phần 12-A